

**CHÀO MỪNG CÁC CON
ĐẾN VỚI TIẾT HỌC**





KHỞI ĐỘNG

CHƠI TRÒN TÌM CÙNG BẠCH TUYẾT VÀ 7 CHÚ Lùn





$50 + 4 = ?$

A.60

B.56

C.55

D. 54

ĐÚNG RỒI


$$40 + 8 =$$

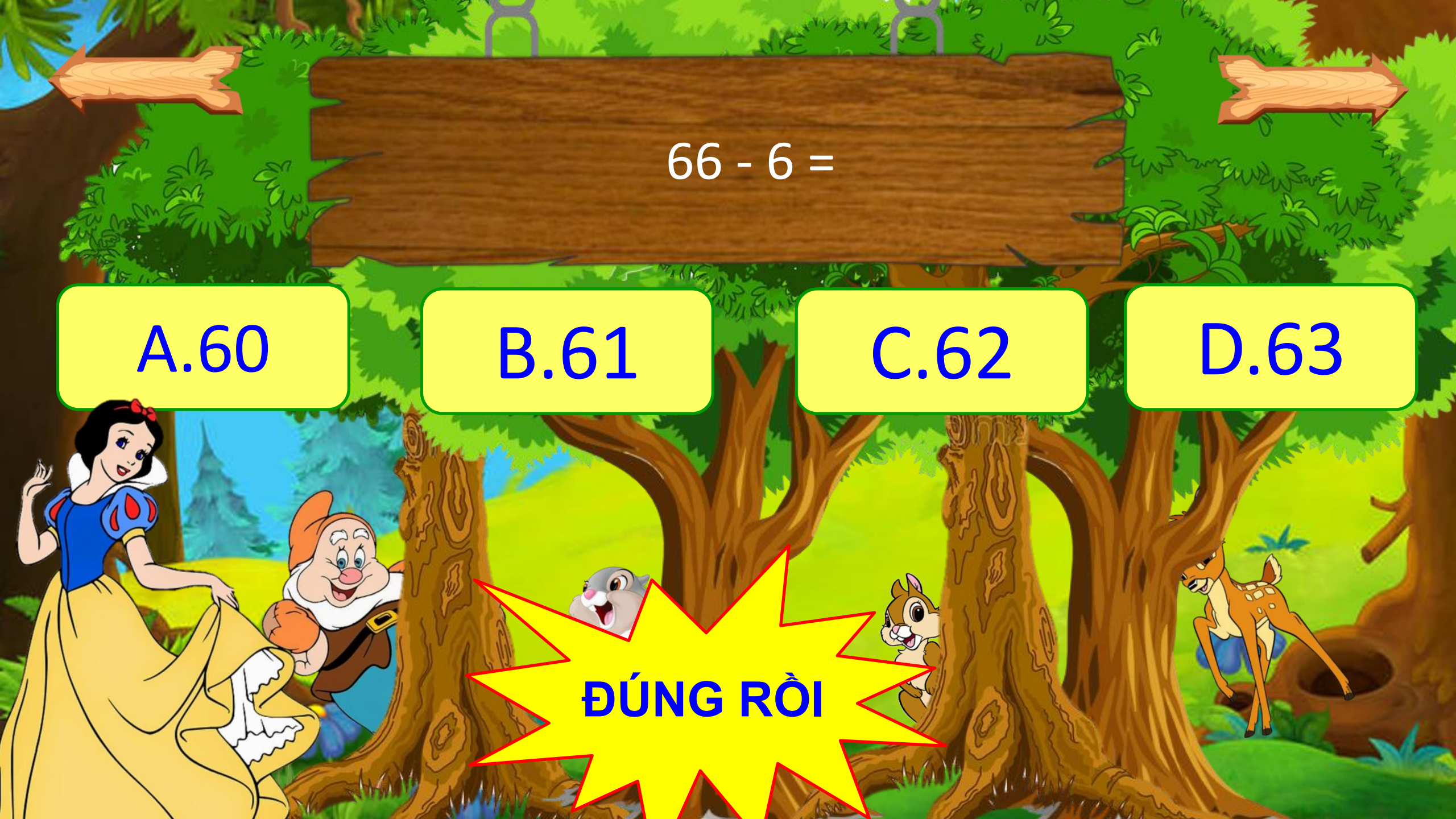
A.47

B.48

C.50

D.51

ĐÚNG RỒI



$66 - 6 =$

A.60

B.61

C.62

D.63

ĐÚNG RỒI



Toán



Bài 1: Ôn tập các số đến 100.





TIẾT 1



Bài 1. a Tìm số còn thiếu ở ? rồi đọc bảng các số từ 1 đến 100.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	15	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
51	52	53	54	55	56	57	58	59	60
61	62	63	64	65	66	67	68	69	70
71	72	73	74	75	76	77	78	79	80
81	82	83	84	85	86	87	88	89	90
91	92	33	94	95	96	97	98	99	100

b. Trong bảng các số từ 1 đến 100, hãy chỉ ra:

- Số bé nhất có một chữ số 0 Số bé nhất có hai chữ số 10
- Số lớn nhất có một chữ số 9 Số lớn nhất có hai chữ số 99

2

a)

Số

?

Số	Chục	Đơn vị	Viết
73	7	3	$73 = 70 + 3$
61	6	1	$61 = 60 + 1$
40	4	0	$40 = 40 + 0$

b) Trả lời các câu hỏi:

- Số 54 gồm 5 chục và 4 đơn vị?
- Số gồm 4 chục và 5 đơn vị là số 45
- Số gồm 7 chục và 0 đơn vị là số 70



Giải lao







TIẾT 2



3 Câu nào đúng, câu nào sai?

a) $43 > 41$

Đ

b) $23 > 32$

S

c) $35 < 45$

Đ

d) $37 = 37$

Đ

4 Ước lượng theo nhóm chục

Mẫu:

Bạn ước lượng xem có khoảng bao nhiêu quyển sách.

Có khoảng 4 chục quyển sách.



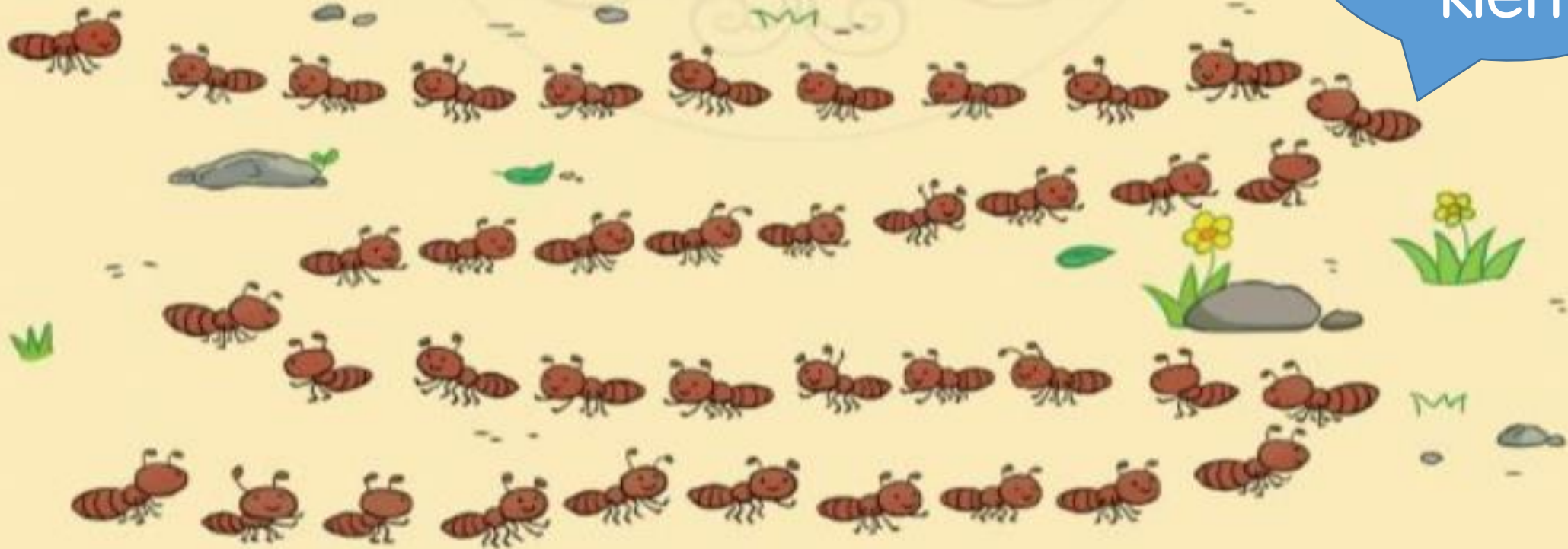
Cùng đếm để kiểm tra lại.

Có tất cả 43 quyển sách.



a) Em hãy ước lượng trong hình sau có khoảng bao nhiêu con kiến:

Khoảng
40 con
kiến.



Em đếm được 40 con kiến ở hình trên.

CHÀO TẠM BIỆT

